TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 92 /BC-TCTĐG	*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Tổng Công ty Đức Giang – Công ty cổ phần
Năm 2025

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Tổng Công ty Đức Giang - CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103010468
- Vốn điều lệ: 89.996.220.000đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 89.996.220.000đ
- Địa chỉ: Số 59 Phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024 38770643
- Số fax: 024 38271896
- *Website*: mayducgiang.com.vn
- Mã cổ phiếu: MGG

Quá trình hình thành và phát triển:

- Tổng Công ty Đức Giang – CTCP tiền thân là Công ty May Đức Giang trực thuộc Tổng Công ty Dệt May Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 221/CNN/TCLĐ ngày 24/3/1993 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ và chính thức chuyển thành Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2006 theo Quyết định số 2882/QĐ-BCN ngày 13/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0103010468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 28/12/2005; đăng ký lần 8 ngày 23/12/2019; đăng ký lần 9 ngày 08/01/2025; đăng ký lần 10 ngày 21/07/2025.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

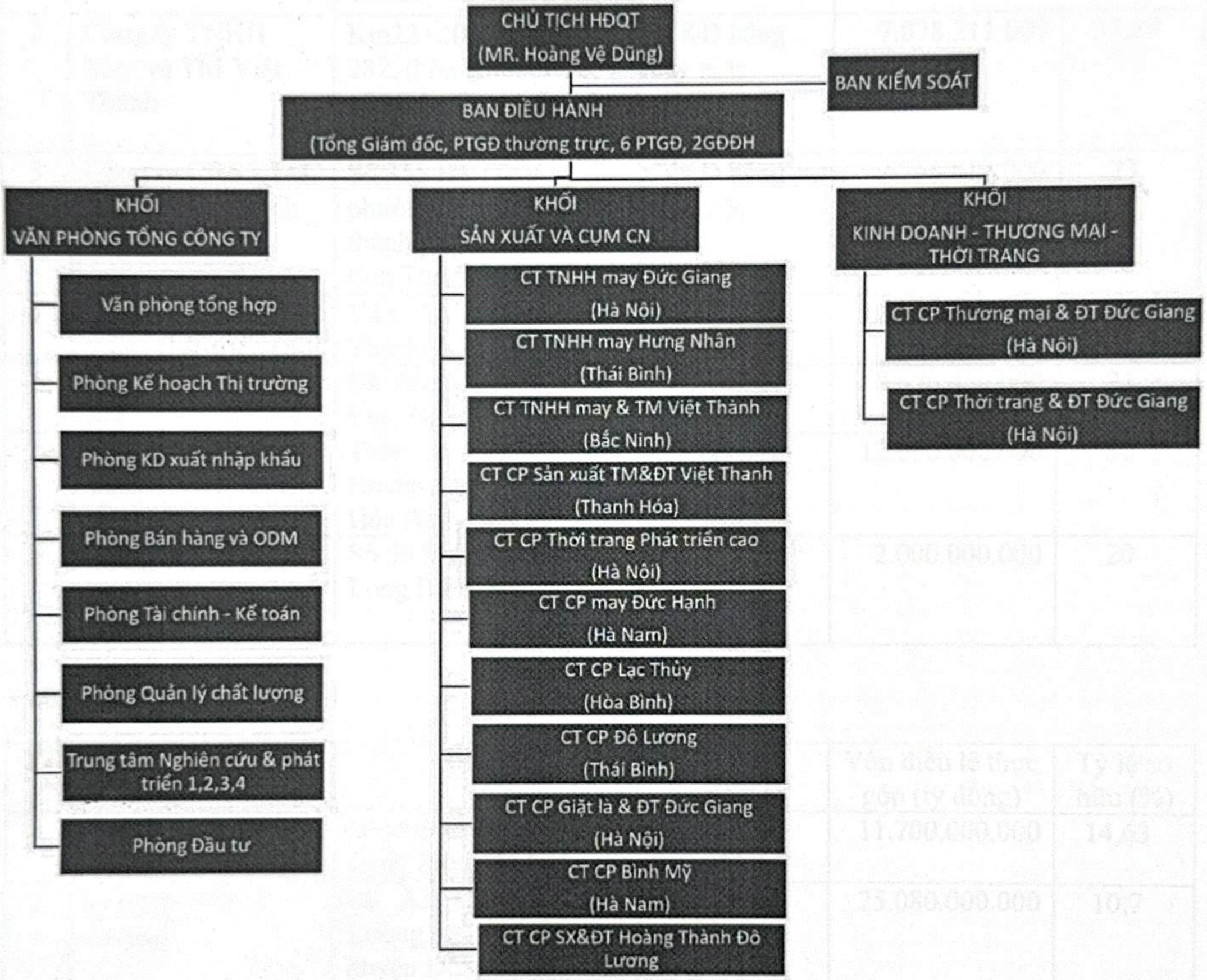
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu sản phẩm dệt may, nguyên phụ liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng, linh kiện ngành dệt may.

- Địa bàn kinh doanh: 59 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH May Đức Giang	Số 59 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SX KD hàng may mặc	10.000.000.000	100

Công ty TNHH May Đức Giang: vốn điều lệ: 10.000.000.000 đ; thực góp: 10.000.000.000 đ; tỷ lệ vốn góp: 100%.

+ Công ty liên kết:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH May Hưng Nhân	Khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Thành Phố Thái Bình	SXKD hàng may mặc	13.260.000.000	29,14
2	Công ty TNHH May và TM Việt Thành	Km22+200, tỉnh lộ 282, thôn Khoát Khê, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh BắcNinh	SXKD hàng may mặc	7.078.211.009	35,39
3	Công ty CP SXTM, đầu tư Việt Thanh	Số 355 Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	SXKD hàng may mặc	2.758.812.000	23
4	Công ty CP thời trang phát triển cao	Vân Lôi, Bình Yên, Thạch Thất, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	11.200.000.000	22,4
5	Công ty CP Bình Mỹ	Xã Trung Lương, Bình Lục, Hà Nam	SXKD hàng may mặc	8.576.450.000	21
6	Công ty CP Lạc Thủy	Thôn 2c xã Cố Nghĩa, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình	SXKD hàng may mặc	12.000.000.000	30
7	Công ty CP Giặt Là và Đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	Giặt, là	2.000.000.000	20

+ Đầu tư khác:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP TM và đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	11.700.000.000	14,63
2	Công ty CP Đô Lương	Lô A1 Cụm CN Đô Lương, xã Đô Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	SXKD hàng may mặc	25.080.000.000	10,7
3	Công ty CP TT và đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	4.500.000.000	15
4	Công ty CP May Đức Hạnh	Cụm công nghiệp Bình Mỹ, xã Trung Lương, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam	SXKD hàng may mặc	9.000.000.000	14,7
5	Công ty CP Bảo hiểm Hàng không	Tầng 15, Tòa nhà Geleximco, số 36, Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội	KD Bảo hiểm	5.000.000.000	0.5

4. Định hướng phát triển:

- Phát huy kết quả và kinh nghiệm điều hành của năm 2025. Đẩy mạnh XTTM qua tất cả các kênh đã xây dựng trong những năm trước để thu hút khách hàng và đầu tư.
- Tranh thủ tối đa hợp tác SXKD, thu hút đầu tư mở rộng và tiếp thu chuyển giao CN để phát triển các loại hình KD như FOB ODM và KDNĐ. Đặc biệt thu hút khách hàng đầu tư vào chuỗi sx nguyên liệu nhằm phát triển bền vững.
- Hòa vào xu thế SX xanh, giảm phát thải, phát triển nguyên liệu mới, đổi mới sáng tạo để phát triển bền vững.
- Xây dựng chuỗi cung ứng chủ động từ phát triển NPL đến thiết kế, phát triển mẫu và bán hàng.
- Tận dụng thời cơ mở rộng chuẩn bị lực lượng sx mạnh để đón bắt các cơ hội trong kỷ nguyên mới.

5. Các rủi ro:

- IMF dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2026 là 3,1%, giảm 0,1 điểm % so với 2025. Lạm phát phụ thuộc vào chính sách tiền tệ ở từng quốc gia. Kinh tế toàn cầu được kỳ vọng ổn định hơn khi quan hệ Mỹ - Trung hạ nhiệt giúp giảm áp lực lên các chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, chiến tranh tại Trung Đông từ cuối tháng 2 có thể gây ra cú sốc kinh tế không thể lường trước, điều này phụ thuộc vào quy mô, tốc độ và thời gian của cuộc xung đột này.
- Chính sách áp đặt tăng thuế nhập khẩu để bảo hộ SX nội địa của các nước sẽ khiến hàng may mặc XK sẽ tiếp tục gặp nhiều trắc trở dẫn đến giảm giá, rút ngắn thời hạn đặt hàng; chiến tranh thương mại gia tăng khiến chuỗi cung ứng sẽ một lần nữa đứt gãy và phân hóa gây khó khăn cho hoạt động XTTM.
- Đặc biệt vấn đề lao động may vốn đã khó khăn phức tạp nay lại càng nhức nhối khó giải quyết hơn.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Xuất khẩu: thị trường Mỹ 6T đầu năm nối tiếp đà phục hồi từ Q3/2024. Đến Q3/2025 đơn hàng chững lại do chịu áp lực từ thuế quan và hàng tồn kho tăng trong nửa đầu năm 2025. Đơn giá trung bình liên tục giảm. Thị trường Mỹ có xu hướng dịch chuyển đơn hàng. Thị trường Châu Âu mức cầu ổn định so với 2024. Để bù đắp giá cả sinh hoạt tăng, người tiêu dùng EU chuyển sang mua sắm quần áo giá rẻ hơn. Giá trung bình đã giảm 3 năm liên tiếp.
- Nội địa: Người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, ưu tiên mua sắm các sản phẩm thiết yếu do áp lực của lạm phát; Cạnh tranh khốc liệt từ hàng giá rẻ, hàng TQ tràn ngập qua các kênh TMĐT (Shopee, TikTok Shop), mức giá chỉ bằng một nửa so với sản phẩm nội địa; Các thương hiệu thời trang lớn tiếp tục giảm giá sâu 50–70%, nhiều hãng thời trang và sàn TMĐT triển khai các CTKM giảm giá nên người tiêu dùng có tâm lý chờ đợi sale; Các đơn hàng đồng phục triển khai chậm, hủy hợp đồng do các nguyên nhân sắp xếp bộ máy của các đơn vị, giảm nhân sự, giảm số lượng & trị giá; nhiều đơn vị

thay đổi nhận diện mới về đồng phục, quy trình mua sắm thay đổi, cạnh tranh về chất lượng, giá rất gay gắt.

2. Tổ chức và nhân sự

TT	*Họ và tên*	*Chức vụ*	*Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết (%)*
1	Hoàng Vệ Dũng	Chủ tịch HĐQT	14,16
2	Phạm Tiến Lâm	Tổng giám đốc	1,58
3	Phạm Thanh Tùng	Phó Tổng giám đốc	0,59
4	Hoàng Ngọc Quân	Phó Tổng giám đốc	1,57
5	Lê Huy Hoàng	Phó Tổng giám đốc	0,22
6	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Tổng giám đốc	0,38
7	Bùi Xuân Đạt	Phó Tổng giám đốc	0,16
8	Lê Quang Chung	Phó Tổng giám đốc	0,16
9	Phạm Tùng Linh	Phó Tổng giám đốc	0,09
10	Nguyễn Ngọc Khanh	Giám đốc điều hành	0,24
11	Ninh Xuân Thảo	Giám đốc điều hành	0
12	Phan Trọng Tiến	Giám đốc điều hành	0
13	Đinh Đức Hải	Kế Toán trưởng	0,32

Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: đầu tư cải tạo nhà xưởng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	*Năm 2025*	*Năm 2024*	*% tăng giảm*
Tổng giá trị tài sản	814,2	899,7	90
Doanh thu thuần	1.648,9	1.513,4	109
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	27,77	23,49	118
Lợi nhuận khác	0,97	0,54	180
Lợi nhuận trước thuế	28,7	24	120
Lợi nhuận sau thuế	24,97	20,9	120
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	15%	100

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	*Năm 2025*	*Năm 2024*	*Ghi chú*
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,06	1,037	

Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,95	0,88	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số: Nợ/Tổng tài sản + Hệ số: Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,78 3,56	0,81 4,22	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	21,53 2,03	11,49 1,68	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,015 0,14 0,03 0,017	0,014 0,12 0,023 0,016	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 8.999.622 cp

Số lượng cổ phần phổ thông: 8.999.622 cp

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.999.622 cp

b) Cơ cấu cổ đông:

- Tập đoàn dệt may VN - *Tỷ lệ sở hữu: 35,22%*
- Công ty CP chứng khoán Phố Wall - *Tỷ lệ sở hữu: 14,71%*
- Cty TNHH du lịch TM Mỹ Việt - *Tỷ lệ sở hữu: 0,37%*
- Công ty cổ phần Đầu tư tài chính công nghệ BVA - *Tỷ lệ sở hữu: 3,33%*
- Vốn của các cổ đông khác - *Tỷ lệ sở hữu: 46.37% - Cổ đông cá nhân*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu chính	*ĐVT*	*TH 2025*	*TH 2024*	*SS KH (%)*	*SS CK (%)*
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.445	2.397	91	102
Kim ngạch XK	Tr USD	76,8	76,7	90	100
KD Nội địa	*Tỷ đồng*	448	462	76	97
LN trước thuế	*Tỷ đồng*	28,7	24	100	120

- Ban điều hành được HĐQT quan tâm tăng cường năng lực bộ máy lãnh đạo.
- TGĐ cải tiến trong quản trị điều hành, hạn chế xử lý công việc sự vụ.
- Công tác quản trị của BĐH được cải tiến. Các đ/c trong BĐH phối hợp tốt và thường xuyên trong công việc cũng như khi có các tình huống phát sinh có liên quan đến nhiều lĩnh vực như XTTM, sản xuất, XNK.
- Ban điều hành phân công công việc chi tiết cho bộ máy thực hiện, đi đôi với kiểm tra đôn đốc tiến độ và chất lượng công việc.

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Tr.đồng

Mục	Nội dung	Năm 2025	Năm 2024	So sánh 2025/2024	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	**Tổng tài sản**	**814,150**	**899,667**	**(85,517)**	**90%**
1.1	**Tài sản ngắn hạn**	**673,700**	**754,595**	**(80,895)**	**89%**
	T.đó: Tiền và các khoản tương đương tiền	*279,570*	*195,119*	84,451	143%
	Đầu tư tài chính	*50,000*	*20,000*	30,000	250%
	Các khoản phải thu	*208,157*	*415,078*	(206,921)	50%
	Hàng tồn kho	*67,980*	*116,319*	(48,339)	58%
	Tài sản ngắn hạn khác	*67,993*	*8,079*	59,914	842%
1.2	**Tài sản dài hạn**	**140,450**	**145,072**	**(4,622)**	**97%**
	Các khoản phải thu dài hạn				
	T.đó: TSCĐ	*30,874*	*34,661*	(3,787)	89%
	ĐT tài chính dài hạn	*105,338*	*104,155*	1,183	101%
	Chi phí xd cơ bản dở dang	*82*	*3,767*	(3,685)	2%
	Tài sản dài hạn khác	*4,156*	*2,489*	1,667	167%
2	**Nguồn vốn**	**814,150**	**899,667**	**(85,517)**	**90%**
2.1	Nợ phải trả	635,432	727,422	(91,990)	87%
	Nợ ngắn hạn	*635,420*	*727,409*	(91,989)	87%
	Nợ dài hạn	*11.80*	*11.79*	0.01	100%
2.2	Vốn chủ sở hữu	178,718	172,245	6,473	104%

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Phát huy kết quả và kinh nghiệm điều hành của năm 2025. Đẩy mạnh XTTM qua tất cả các kênh đã xây dựng trong những năm trước để thu hút khách hàng và đầu tư.
- Tranh thủ tối đa hợp tác SXKD, thu hút đầu tư mở rộng và tiếp thu chuyển giao CN để phát triển các loại hình KD như FOB ODM và KDNĐ. Đặc biệt thu hút khách hàng đầu tư vào chuỗi sx nguyên liệu nhằm phát triển bền vững.
- Hòa vào xu thế SX xanh, giảm phát thải, phát triển nguyên liệu mới, đổi mới sáng tạo để phát triển bền vững.
- Xây dựng chuỗi cung ứng chủ động từ phát triển NPL đến thiết kế, phát triển mẫu và bán hàng.
- Tận dụng thời cơ mở rộng chuẩn bị lực lượng sx mạnh để đón bắt các cơ hội trong kỷ nguyên mới.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

- Doanh thu đạt 91% KH (102% so với thực hiện 2024); XK đạt 94% KH, 104% CK; KDNĐ đạt 76% KH (97% so với cùng kỳ).
- Năng suất bình quân đạt 109% so cùng kỳ và lương của các đơn vị bình quân đạt 107% so vùng kỳ. Riêng HN1 đạt 127% và HDF đạt 121%. Toàn hệ thống giảm 852 lao động.
- Hiệu quả SXKD:

+ Lợi nhuận đạt 28,7 tỷ tăng 20% so với cùng kỳ.

+ Có thể nói Tcty đạt được lợi nhuận kế hoạch trong khi doanh thu và lao động giảm là do quyết tâm đẩy mạnh công tác quản trị trong SX và KD trong năm, đặc biệt là giảm đáng kể chi phí.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

- Ban TGĐ dưới sự chỉ đạo của HĐQT đã điều hành các hoạt động SXKD theo đúng phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật, Điều lệ TCT và NQ ĐHĐCĐ. Trong hoạt động điều hành, ban TGĐ đã thường xuyên báo cáo và xin ý kiến của HĐQT, đồng thời tích cực chủ động xử lý các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành linh hoạt và hiệu quả.
- Trong năm 2025, ban TGĐ đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động trong KD cũng như trong quản lý điều hành chung. Với tinh thần trách nhiệm cao, các thành viên ban TGĐ đã chủ động các phương án SXKD phù hợp với thực tế thị trường trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT, phấn đấu thực hiện tối đa chỉ tiêu KH doanh thu và lợi nhuận năm 2025.
- Đây là sự cố gắng rất lớn của ban TGĐ cũng như toàn thể CBCNV TCT ĐG, tạo điều kiện và là tiền đề để tiếp tục phát triển ổn định và bền vững trong hoàn cảnh mới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

- Kế hoạch 2026 phải tính đến việc đẩy mạnh hiệu quả, kiểm soát chi phí và tăng thu nhập cho người lao động.
- Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa có GTGT cao: sẽ đảm bảo cao hơn mức đặt ra. Mục tiêu LN 30 tỷ năm 2026 đối với Tcty là rất thách thức.
- Đầu tư thiết bị trọng tâm hơn trên cơ sở các GĐ tính toán được khả năng thu hồi vốn từ đó tiết kiệm chi phí và có lợi nhuận bổ sung cho quản lý và thu nhập cũng như tái đầu tư.
- Xây dựng hoạt động XTTM theo hướng hiện đại áp dụng các giải pháp số hóa và AI để chủ động hơn.
- BĐH tập trung để hỗ trợ quản trị cho các đơn vị lớn còn có nhiều lao động để không bị giảm thêm như MĐG, HN, ĐL, VT2 và HTĐL.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

"Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.".

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán* gồm các tài liệu kèm theo: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100101403 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phạm Tiến Lâm

Người ký: TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CÔNG TY CỔ PHẦN
Thời gian ký: 30.03.2026 15:45:59 +07:00